

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC
CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ MỎ**

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: **Máy khai thác lô thiêng**

Tiếng Anh: Open pit mining machine

Mã học phần: 02DHCOMAY133

Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ. Trong đó (LT: 2, TH: 0)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 30 tiết; thực hành/thí nghiệm: 0;

Tự học: 70 tiết

2. Đơn vị quản lý học phần

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. TS. Lê Quý Chiến

2. TS. Giang Quốc Khánh

3. TS. Bùi Thanh Nhu

4. ThS. Trần Đình Hường

5. ThS. Đào Đức Hùng

6. ThS. Đặng Đình Huy

7. ThS. Phạm Đức Cường

2.2. Bộ môn: Máy và thiết bị

2.3. Khoa: Cơ khí - Động lực

3. Điều kiện tiên quyết học phần:

- Sinh viên đã được học các học phần đại cương và cơ sở như: Cơ lý thuyết, sức bền vật liệu, hình họa - vẽ kỹ thuật, nguyên lý máy - chi tiết máy, Kỹ thuật khai thác mỏ...

- Có đủ giáo trình; bài giảng môn học Máy khai thác lô thiêng và các tài liệu tham khảo khác.

- Có các mô hình thiết bị Máy khai thác mỏ lô thiêng như: máy khoan cầm tay, máy khoan đập, máy khoan xoay cầu, máy xúc điện, máy xúc thủy lực, máy gặt... để sinh viên học tập.

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Máy khai thác lô thiêng để phục vụ cho lĩnh vực cơ khí mỏ.

4.1. Kiến thức:

Trang bị cho người học những kiến thức cốt lõi về:

4.1.1. Nắm vững những kiến thức chuyên môn về Máy khai thác lò thiêu như: máy khoan cầm tay, máy khoan đập, máy khoan xoay cầu, máy xúc điện, máy xúc thuỷ lực, máy gạt...,

4.1.2. Trang bị nâng cao các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, quy trình sử dụng vận hành và bảo dưỡng các loại máy mỏ đang sử dụng phổ biến ở mỏ lò thiêu Việt Nam và đọc được các sơ đồ của các loại Máy khai thác lò thiêu.

4.1.3. Hiểu rõ về cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các loại Máy khai thác lò thiêu tiên tiến mới đưa vào sử dụng.

4.1.4. Vận dụng trong ngành: Người học có thể vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết được các bài toán đơn giản liên quan đến chuyên môn ngành học, tính toán một số loại máy khai thác lò thiêu ..., Đồng thời nghiên cứu ứng dụng các thiết bị đó vào trong thực tế sản xuất.

4.2. Kỹ năng:

Hình thành cho người học một số kỹ năng cơ bản:

4.2.1. Củng cố và cải thiện các kỹ năng ngành:

- Kỹ năng phân tích một số yếu tố tác động trực tiếp đến sự thay đổi của các thông số làm việc trong một số máy khai thác lò thiêu.

- Kỹ năng tính toán một số thông số cơ bản, vận hành, sửa chữa nhỏ một số loại máy khai thác lò thiêu sử dụng trong công nghiệp mỏ.

- Kỹ năng đọc các bản vẽ kỹ thuật, các sơ đồ cấu tạo và nguyên lý làm việc của một số loại máy khai thác lò thiêu thường gặp.

4.2.2. Vận dụng kiến thức đã học kết hợp với kiến thức từ các môn học tiên quyết, để giải các ví dụ và bài tập vận dụng; liên hệ các kiến thức của học phần này với các học phần liên quan, tạo ra các mối liên kết kiến thức, giúp tăng khả năng ghi nhớ và tính ứng dụng của kiến thức vào thực tế chuyên môn.

4.2.3. Ghi nhớ các đặc điểm, kỹ thuật sử dụng trong ngành.

4.2.4. Nâng cao kỹ năng tìm kiếm tài liệu qua các phương tiện thông tin đại chúng, các kênh tài liệu học thuật trong ngành.

4.2.5. Sinh viên nâng cao và vận dụng tốt kỹ năng tư duy, tư học, tự nghiên cứu khoa học và làm việc nhóm; Biết cách trình bày, thuyết trình và phản biện các vấn đề khoa học.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu được các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, quy trình sử dụng vận hành và bảo dưỡng các loại máy mỏ đang sử dụng phổ biến ở mỏ lò thiêu Việt Nam và đọc được các sơ đồ của các loại máy khai thác lò thiêu.

2. Hình thành thói quen vận dụng kiến thức lý thuyết vào việc: học tập các môn học chuyên ngành; tìm hiểu nghiên cứu và giải quyết các vấn đề đơn giản phát sinh trong thực tiễn sản xuất; góp phần hình thành thế giới quan khoa học kỹ thuật;

3. Có kỹ năng đọc các bản vẽ kỹ thuật, tính toán một số loại máy khai thác lò thiêu sử dụng trong công nghiệp mỏ.

4. Hình thành kỹ năng tự học, tự nghiên cứu tài liệu.

5. Nâng cao khả năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, thuyết trình.

6. Tóm tắt nội dung học phần

Nội dung học phần có 2 phần, gồm 3 chương các nội dung chính sau:

- Nghiên cứu các loại máy, các loại thiết bị ở các mỏ lò thiêu Việt Nam, như: máy khoan cầm tay, máy khoan đập, máy khoan xoay cầu, máy xúc điện, máy xúc thuỷ lực, máy gạt...

- Nghiên cứu cấu tạo cơ bản, nguyên lý làm việc và ứng dụng của các loại máy khai thác dùng trong việc khai thác mỏ lò thiêu. Trong mỗi loại máy sẽ đi sâu nghiên cứu một kiểu máy điển hình. Từ đó học sinh có thể đi sâu nghiên cứu tìm hiểu các kiểu thiết bị khác tương tự.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Tổng		Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	
Phần 1.	Máy khoan	15	15	
<i>Chương 1.</i>	<i>Kiến thức cơ bản về máy khoan</i>	<i>4,0</i>	<i>4,0</i>	
1.1.	Công dụng, phân loại	0,5	0,5	4.1.1 ; 4.1.2;
1.2.	Các phương pháp khoan đất đá	1,5	1,5	4.1.3 ; 4.1.4;
1.3.	Máy khoan và các cơ cấu sinh ra lực khoan	1,0	1,0	4.2.1; 4.2.2;
1.4.	Các phương pháp làm sạch lỗ khoan (thải phoi khoan)	1,0	1,0	4.2.3; 4.2.4; 4.2.5
<i>Chương 2</i>	<i>Máy khoan xoay</i>	<i>04</i>	<i>04</i>	
2.1.	Công dụng và phân loại	0,5	0,5	4.1.1; 4.1.2;
2.2.	Máy khoan xoay cầm tay	1,0	1,0	4.1.3; 4.1.4;
2.3.	Máy khoan cột	0,5	0,5	4.2.1; 4.2.2;
2.4.	Máy khoan xoay lò thiêu	1,0	1,0	4.2.3; 4.2.4; 4.2.5
2.5.	Bộ dụng cụ khoan xoay	1,0	1,0	
<i>Chương 3</i>	<i>Máy khoan đập</i>	<i>02</i>	<i>02</i>	
3.1.	Công dụng và phân loại	0,5	0,5	4.1.1; 4.1.2;
3.2.	Máy khoan đập khí ép	1,0	1,0	4.1.3; 4.1.4;
3.3.	Búa chèn	0,5	0,5	4.2.1; 4.2.2;
				4.2.3; 4.2.4; 4.2.5
<i>Chương 4</i>	<i>Máy khoan đập xoay</i>	<i>02</i>	<i>02</i>	
4.1.	Máy khoan đập - xoay	1,0	1,0	4.1.1; 4.1.2;
4.2.	Máy khoan xoay - đập	1,0	1,0	4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2;
				4.2.3; 4.2.4; 4.2.5
<i>Chương 5</i>	<i>Máy khoan xoay cầu</i>	<i>03</i>	<i>03</i>	4.1.1; 4.1.2;

CỘNG
TRƯỜ
ĐẠI H
CỘNG N
QUẢNG

Đề mục	Nội dung	Tổng		Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	
5.1.	Công dụng và phân loại	0,5	0,5	4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3;4.2.4; 4.2.5
5.2.	Máy khoan xoay cầu lô thiên	2,0	2,0	
5.2.1	<i>Đặc điểm, phạm vi sử dụng</i>	0,5	0,5	
5.2.2	Các bộ phận chính trên máy khoan xoay cầu lô thiên	1,5	1,5	
5.3.	Xu hướng hoàn thiện máy khoan xoay cầu.	0,5	0,5	
	Kiểm tra giữa kỳ	1,0		1,0
Phần 2.	Máy bốc xúc	14	14	
Chương 6	Máy xúc một gầu lô thiên	04	04	
6.1.	Công dụng và phân loại	0,5	0,5	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3;4.2.4; 4.2.5
6.2.	Kết cấu và hoạt động của máy xúc một gầu	1,5	1,5	
6.3.	Các bộ phận và cơ cấu chính của máy xúc một gầu thuận	1,0	1,0	
6.4.	Ôn định máy xúc	0,5	0,5	
6.5.	Năng suất máy xúc một gầu lô thiên	0,5	0,5	
Chương 7	Máy xúc nhiều gầu lô thiên	02	02	
7.1.	Công dụng và phân loại	0,5	0,5	
7.2.	Máy xúc nhiều gầu kiểu xích	0,5	0,5	
7.3.	Máy xúc nhiều gầu kiểu rô to	0,5	0,5	
7.4.	Năng suất máy xúc nhiều gầu	0,5	0,5	
Chương 8	Máy xúc tải - Máy gạt	08	08	
8.1.	Máy xúc tải	2,0	2,0	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3;4.2.4; 4.2.5
8.1.1.	Công dụng và phân loại	0,5	0,5	
8.1.2	Kết cấu và nguyên lý hoạt động	1,5	1,5	
8.2.	Máy gạt	6,0	6,0	
8.2.1.	Công dụng và phân loại	0,5	0,5	
8.2.2.	Kết cấu và hoạt động chung của máy gạt	1,5	1,5	
8.2.3.	Động lực máy gạt	2,0	2,0	
8.2.4.	Truyền động máy gạt	1,5	1,5	
8.2.5.	Năng suất máy gạt.	0,5	0,5	
	Tổng cộng	30	29	1

8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy theo hướng giao tiếp.
- Phương pháp thuyết trình, phỏng vấn;
- Phương pháp thảo luận nhóm, hoạt động cặp đôi.
- Hướng dẫn các nội dung tự học, nghiên cứu của sinh viên.

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10 %	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp theo quy định của học phần trong chương trình đào tạo thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	1 bài kiểm tra viết (1 tiết)	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	1 bài thi viết (tự luận) 90'	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập:

11.1. Tài liệu chính:

[1] Lê Quý Chiên, Phạm Đức Cường, *Máy khai thác lò thiến*. Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh - 2015.

11.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Bùi Thanh Nhu, *Máy khai thác mỏ*. Trường đại học Công nghiệp Quảng Ninh - 2015.

[3] Nguyễn Đức Quỳnh, *Máy khai thác lô thiêu* - Trường Đại học Công nghiệp
Quảng Ninh - 2011.

[4] Đoàn Văn Ký, *Máy và thiết bị khai thác mỏ* - Trường Đại học Mỏ - Địa chất;
Hà Nội - 2002.

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	Kiến thức cơ bản về máy khoan	9,0			<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và đọc trước nội dung trong tài liệu [1]. - Đọc thêm nội dung trong tài liệu [2];[3];[4]. - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
1.1.	Công dụng, phân loại	1,0			
1.2.	Các phương pháp khoan đất đá	4,0			
1.3.	Máy khoan và các cơ cấu sinh ra lực khoan	2,0			
1.4.	Các phương pháp làm sạch lỗ khoan (thải phoi khoan)	2,0			
2	Máy khoan xoay	9,0			<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và đọc trước nội dung trong tài liệu [1]. - Đọc thêm nội dung trong tài liệu [2];[3];[4]. - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
2.1.	Công dụng và phân loại	1,0			
2.2.	Máy khoan xoay cầm tay	2,0			
2.3.	Máy khoan cột	2,0			
2.4.	Máy khoan xoay lô thiêu	2,0			
2.5.	Bộ dụng cụ khoan xoay	2,0			
3	Máy khoan đập	5,0			<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và đọc trước nội dung trong tài liệu [1]. - Đọc thêm nội dung trong tài liệu [2];[3];[4]. - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
3.1.	Công dụng và phân loại	1,0			
3.2.	Máy khoan đập khí ép	2,0			
3.3.	Búa chèn	2,0			
4	Máy khoan đập xoay	5,0			<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và đọc trước nội dung trong tài liệu [1]. - Đọc thêm nội dung trong tài liệu [2];[3];[4]. - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận.
4.1.	Máy khoan đập - xoay	3,0			
4.2.	Máy khoan xoay - đập	2,0			
5	Máy khoan xoay cầu	8,0			<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị và đọc trước nội dung trong tài liệu
5.1.	Công dụng và phân loại	1,0			

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
5.2.	Máy khoan xoay cầu lô thiên	6,0			[1]. - Đọc thêm nội dung trong tài liệu [2];[3];[4]. - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận
5.3.	Xu hướng hoàn thiện máy khoan xoay cầu.	1,0			
	Kiểm tra giữa kỳ		2,0		- Chuẩn bị và đọc trước nội dung trong tài liệu [1]. - Đọc thêm nội dung trong tài liệu [2];[3];[4]. - Nghiêm túc làm bài kiểm tra; tuân thủ các nội quy, quy định của Nhà trường.
6	Máy xúc một gầu lô thiên	9,0			
6.1.	Công dụng và phân loại	1,0			- Chuẩn bị và đọc trước nội dung trong tài liệu [1].
6.2.	Kết cấu và hoạt động của máy xúc một gầu	4,0			- Đọc thêm nội dung trong tài liệu [2];[3];[4]. - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận
6.3.	Các bộ phận và cơ cấu chính của máy xúc một gầu thuận	2,0			
6.4.	Ôn định máy xúc	1,0			
6.5.	Năng suất máy xúc một gầu lô thiên	1,0			
7	Máy xúc nhiều gầu lô thiên	5,0			
7.1.	Công dụng và phân loại	1,0			- Chuẩn bị và đọc trước nội dung trong tài liệu [1].
7.2.	Máy xúc nhiều gầu kiểu xích	1,5			- Đọc thêm nội dung trong tài liệu [2];[3];[4]. - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận
7.3.	Máy xúc nhiều gầu kiểu rô to	1,5			
7.4.	Năng suất máy xúc nhiều gầu	1,0			
8	Máy xúc tải - Máy gặt	18			- Chuẩn bị và đọc trước nội dung trong tài liệu
8.1.	Máy xúc tải	4,0			

THƯƠNG

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
8.2.	Máy gặt	14,0			[1]. - Đọc thêm nội dung trong tài liệu [2];[3];[4]. - Chuẩn bị câu hỏi thảo luận
	<i>Tổng</i>	<i>68</i>	<i>2,0</i>		
	Tổng cộng		70		

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 11 năm 2022

TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Hoàng Hùng Thắng

TS. Lê Quý Chiến

TS. Lê Quý Chiến